

Bản án số: 59/2018/HS-ST
Ngày 20/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Đặng Viết Côi, Cán bộ hưu huyện Ứng Hòa

Ông Nguyễn Hạ Tuấn, Cán bộ hưu huyện Ứng Hòa

- Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Kim Lành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở toà án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 63/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo: **NGUYỄN TRUNG K**, sinh ngày 13 tháng 10 năm 1987 tại xã C, huyện U, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú : Thôn T, xã C, huyện U, thành phố Hà Nội; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; trình độ học vấn : 09/12; nghề nghiệp : Lao động tự do; con ông : Nguyễn Thế N, sinh năm 1957; con bà : Nguyễn Thị L, sinh năm 1961 (đã chết); vợ, con : Chưa có; tiền án : Ngày 29/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/7/2017; tiền sự : Không; nhân thân : Ngày 27/9/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/3/2012; bị cáo đầu thú bị tạm giữ từ ngày 21/6/2018 đến ngày 30/6/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn áp dụng “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại : Chị Cao Thị T, Sinh năm 1971; trú tại : Số nhà 312 phố L, thị trấn V, huyện U, TP Hà Nội, vắng mặt.

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Lưu Văn L, sinh năm 1983, vắng mặt

+ Ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1965, vắng mặt

Đều trú tại: Thôn T, xã H, huyện U, TP Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau : Khoảng 07 giờ ngày 18/06/2018, Nguyễn Trung K mượn chiếc xe máy Honda Wave S biển số 29X5 – 282.40 của ông Nguyễn Trọng T để đi đến Trung tâm Y tế huyện Ứng Hòa uống thuốc Methadol (cai nghiện). Sau khi uống thuốc xong, Kiên đã đi quanh thị trấn Vân Đình xem ai có tài sản sơ hở thì lấy trộm; Khoảng 8 giờ, khi đi đến khu vực phố Lê Lợi, Kiên phát hiện cửa hàng bán đồ điện tử, điện lạnh của chị Cao Thị T có để một chiếc quạt điện nhãn hiệu KOMASU tại bậc lên xuống vào cửa hàng để bán cùng các vận dụng khác, quan sát thấy không có người trông nom, Kiên đi qua khoảng 10 mét thì dừng lại, xuống xe đi bộ quay lại chỗ để quạt dùng tay phải xách chiếc quạt mang ra xe, để quạt lên đùi trái một tay giữ, một tay điều khiển xe máy đi về hướng Cầu Lão, Trường Thịnh, rẽ vào đường liên thôn đi Trần Đăng, Hoa Sơn để về nhà. Khi đi qua chợ Trần Đăng, Kiên thấy anh Lưu Văn L là người quen đang bán thịt chó ở chợ, K hỏi: “*Anh có mua quạt không?*” anh L nói: “*Có, quạt ở đâu?*”, Kiên nói: “*Quạt ở nhà mua nhưng không dùng*”; anh L đã mua chiếc quạt trên giá K 700.000đ (*Bảy trăm nghìn đồng*) số tiền bán quạt được K đã chi tiêu cá nhân hết. Khoảng 8^h15’ cùng ngày, chị T phát hiện bị mất trộm tài sản nên đã trình báo Công an. Quá trình điều tra, đấu tranh, đến sáng ngày 21/6/2018 biết không thể che giấu được hành vi phạm tội của mình nên K đã xin đầu thú tại Công an thị trấn Vân Đình.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 chiếc quạt điện nhãn hiệu Komasu, model: BT 50TN;
- 01 xe mô tô Honda Wave S biển số 29X5 – 282.40; Số máy: 0147937; Số khung: 570012.

Ngày 21/06/2018, Cơ quan CSĐT đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 56 đối với chiếc quạt điện nêu trên. Kết quả tại Bản kết luận số 51 ngày 25/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ứng Hòa kết luận: Chiếc quạt điện nhãn hiệu KOMASU, model: BT 50TN mới chưa sử dụng trị giá là: 1.570.000đ (*một triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số : 57/CT - VKS ngày 01/8/2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung K về tội : “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa : Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố cả về tội danh nội dung cũng như điều luật, khoản áp dụng như trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội : Trộm cắp tài sản, xử phạt bị cáo K từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 21/6/2018 đến ngày 30/6/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự : Chị Cao Thị T đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên không giải quyết trong vụ án; về án phí áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật

hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như phiên tòa bị cáo nhận tội như nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã nêu; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Đã mua quạt của bị cáo), vật chứng thu giữ được, phù hợp với những tài liệu khác được cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Trung K đã lợi dụng lúc chủ nhà không có mặt ở cửa hàng, sáng ngày 18/6/2018 bị cáo Kiên đã lén lút lấy trộm 01 chiếc quạt điện nhãn hiệu Komasu, model: BT 50TN của chị Cao Thị T ở số 312, phố Lê Lợi, thị trấn Vân Đình, Ứng Hòa, Hà Nội; tài sản có giá trị là : 1.570.000đ (*Một triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng*).

[2] Bằng hành vi nén lút chiếm đoạt tài sản có trị giá nêu trên của Nguyễn Trung K, tuy giá trị tài sản dưới 2.000.000đ, nhưng trước ngày 29/8/2016 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/7/2017 tính đến nay chưa được xóa án tích nên hành vi lần này đối chiếu với quy định của pháp luật thì bị cáo đã phạm vào tội: Trộm cắp tài sản – tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; tiền án trước của bị cáo là yếu tố định tội cho hành vi lần này nên không coi đó là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản luật áp dụng như nêu trong Bản Cáo trạng là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương; bị cáo có 01 tiền án, trước đó về nhân thân đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật nên phải áp dụng mức hình phạt tù, cách lý bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét : Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra đã đầu thú khai báo sự việc đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi áp dụng quyết định hình phạt.

[4] Bị cáo không có việc làm ổn định, là người nghiện chất ma túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên tòa không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với anh Lưu Văn L là người mua chiếc quạt điện của K, khi mua anh L không biết đó là tài sản do K phạm tội mà có nên anh không có lỗi, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[6] Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave S biển số 29X5 – 282.40, Số máy: 0147937; Số khung: 570012, qua điều tra xác định nguồn gốc chiếc xe trên đăng ký chính chủ chị Trung Thị Thùy G – sinh năm 1984, ở Xóm Rô, Sơn Đồng, Hoài Đức, Hà Nội. Chị Giang trình bày đã bán chiếc xe trên vào tháng 3/2015 cho ông Nguyễn Trọng T có giấy tờ đầy đủ. Ngày 18/6/2018, ông T cho K mượn xe để đi uống thuốc Methadol, việc K dùng chiếc xe trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản ông T không biết; ngày 24/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho ông Thuận là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự :

- Ngày 03/7/2018, chị Cao Thị T đã nhận lại tài sản đầy đủ và có không yêu cầu gì nên không giải quyết trong vụ án.

- Đối với số tiền 700.000 đồng anh Lưu Văn L bỏ ra mua quạt, anh L tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải trả lại nên không giải quyết trong vụ án.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo : Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm - Theo Điều 135;136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Kiên phạm tội : Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt : Nguyễn Trung K 09 (Chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/6/2018 đến ngày 30/6/2018.

2. Trách nhiệm dân sự : Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Xác nhận chị Cao Thị T nhận lại tài là 01 chiếc quạt điện nhãn hiệu Komasu, model: BT 50TN và không có yêu cầu gì khác. Anh Lưu Văn L tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải trả số tiền 700.000 đã mua quạt nên không giải quyết.

3. Về án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm

2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Buộc bị cáo Nguyễn Trung K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo : Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 : Bị cáo; người bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo; kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi thường trú hoặc giao hợp lệ đối với người bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình*)./.

Nơi nhận :

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND; Công an huyện Ứng Hòa;
- Chi cục T.H.ADS huyện Ứng Hoà;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Niêm yết tại UBND: thị trấn Vân Đình, xã Hoa Sơn, Ứng Hòa;
- Lưu : Hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thành Trung